



# NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIỆT NAM

## VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES

[www.vbsp.org.vn](http://www.vbsp.org.vn); [www.vbsp.vn](http://www.vbsp.vn)



## NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY THƯƠNG NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI VÙNG KHÓ KHĂN

- ◆ Đối tượng thụ hưởng
- ◆ Điều kiện vay vốn
- ◆ Mục đích sử dụng vốn vay
- ◆ Mức cho vay
- ◆ Lãi suất cho vay
- ◆ Thời hạn cho vay
- ◆ Phương thức cho vay
- ◆ Bảo đảm tiền vay
- ◆ Quy trình thủ tục cho vay



# VBSP

Địa chỉ: 169 Linh Đường, Hoàng Mai, Hà Nội  
Điện thoại: 84 - 24 36147184 \* Fax: 84 - 24 36417194  
Website: [www.vbsp.org.vn](http://www.vbsp.org.vn) ; [www.vbsp.vn](http://www.vbsp.vn)  
Email: [pr.vbsp@gmail.vn](mailto:pr.vbsp@gmail.vn)

# NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY THƯƠNG NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI VÙNG KHÓ KHĂN

## 1. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

Thương nhân (bao gồm: tổ chức kinh tế được thành lập hợp pháp, cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên và có đăng ký kinh doanh) hoạt động thương mại thường xuyên ở vùng khó khăn theo quy định..

Hoạt động thương mại: là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác, thực hiện theo quy định của Luật thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## 2. ĐIỀU KIỆN VAY VỐN

Được Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã nơi thương nhân hoạt động thương mại xác nhận có thực hiện hoạt động thương mại thường xuyên trên địa bàn.

Có vốn tự có (bao gồm: giá trị vật tư, quyền sử dụng đất, tiền vốn) tham gia tối thiểu bằng 20% tổng nhu cầu vốn vay cho hoạt động thương mại tại địa bàn vùng khó khăn.

Thực hiện các biện pháp bảo đảm tiền vay theo quy định.

## 3. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VAY

a) Đầu tư xây dựng trụ sở, cửa hàng, kho tàng, trang thiết bị và các tài sản khác.

b) Mua sắm hàng hoá gồm máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hàng tiêu dùng, các động sản khác được lưu thông trên thị trường.

c) Góp vốn với các tổ chức, cá nhân khác để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh tại địa bàn vùng khó khăn.

## 4. MỨC CHO VAY

Đối với khách hàng vay vốn là cá nhân: mức vốn cho vay tối đa là 100 triệu đồng/cá nhân.

Đối với khách hàng vay vốn là tổ chức kinh tế: mức vốn cho vay tối đa là 1 tỷ đồng/tổ chức.

## 5. LÃI SUẤT CHO VAY

a) Lãi suất cho vay hiện nay là 0,75%/tháng (9%/năm).

b) Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

## 6. THỜI HẠN CHO VAY

Thời hạn cho vay bao gồm: cho vay ngắn hạn và cho vay trung hạn nhưng tối đa không quá 5 năm và không quá thời hạn hoạt động còn lại theo Giấy phép hoạt động (nếu có).

Thời hạn cho vay của từng trường hợp do NHCSXH nơi cho vay quyết định, phù hợp với mục đích sử dụng vốn vay, khả năng trả nợ của khách hàng và chu kỳ hoạt động thương mại.

## 7. PHƯƠNG THỨC CHO VAY

a) NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội và thông qua Tổ tiết kiệm và vay vốn theo quy định hiện hành của NHCSXH đối với thương nhân là cá nhân.

b) NHCSXH thực hiện cho vay trực tiếp đối với thương nhân là tổ chức kinh tế

## 8. QUY TRÌNH THỦ TỤC CHO VAY

### a) Đối với khách hàng là cá nhân:

+ Khách hàng vay vốn lập 01 liên giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (mẫu số 01/TD) và các giấy tờ quy định (Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Giấy phép hoạt động/ Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng; Bản chính/Bản gốc/ Bản sao có chứng thực văn bản ủy quyền về việc vay vốn tại NHCSXH đối với trường hợp trên Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có từ hai thành viên trở lên) gửi Tổ TK&VV nơi khách hàng vay vốn đang cư trú hợp pháp.

+ Tổ TK&VV tổ chức họp bình xét cho vay dưới sự giám sát, chứng kiến của Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố và người đại diện tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã). Trường hợp khách hàng vay vốn chưa là tổ viên Tổ TK&VV thì Tổ TK&VV tổ chức họp kết nạp bổ sung tổ viên.

+ Lập danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu số 03/TD) kèm bộ hồ sơ vay vốn của khách hàng vay vốn và biên bản họp Tổ TK&VV (mẫu số 10C/TD) trình UBND cấp xã.

+ Căn cứ bộ hồ sơ vay vốn của khách hàng vay vốn, danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn NHCSXH do Tổ TK&VV gửi tới, UBND cấp xã thực hiện việc xác nhận trên Giấy đề nghị vay vốn (mẫu 01/TD) và Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH (mẫu 03/TD), sau đó Tổ TK&VV gửi NHCSXH nơi cho vay.

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ bộ hồ sơ vay vốn, cán bộ tín dụng được phân công thực hiện kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn. Sau đó, cán bộ tín dụng trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Kế hoạch - Nghiệp vụ kiểm soát để trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay xem xét, phê duyệt.

+ Sau khi có phê duyệt cho vay của Giám đốc NHCSXH nơi cho vay, NHCSXH nơi cho vay cùng khách hàng vay vốn lập Hợp đồng tín dụng theo mẫu số 05/TDTN, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay phê duyệt giải ngân.

+ NHCSXH nơi cho vay gửi thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo mẫu số 04/TD cho UBND cấp xã để thông báo cho khách hàng vay vốn đến trụ sở NHCSXH nơi cho vay hoặc Điểm giao dịch xã làm thủ tục nhận tiền vay theo quy định.

+ Hồ sơ vay vốn được hoàn thiện, cán bộ tín dụng được phân công bàn giao cho bộ phận kế toán 01 bộ làm căn cứ giải ngân, 01 bộ gửi cho khách hàng vay vốn.

### b) Đối với thương nhân là tổ chức kinh tế:

- Khách hàng gửi hồ sơ vay vốn (Phương án vay vốn (mẫu số 01/TDTN); Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã;

# NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CHO VAY THƯƠNG NHÂN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI TẠI VÙNG KHÓ KHĂN

Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài); Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng; Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của Điều lệ tổ chức hoặc Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu: Điều lệ của doanh nghiệp/Hợp tác xã/tổ chức khác; Bản gốc/Bản chính văn bản của chủ sở hữu hoặc đại diện có thẩm quyền thực hiện quyền của chủ sở hữu doanh nghiệp/Hợp tác xã/Tổ chức khác chấp thuận/phê duyệt cho doanh nghiệp/Hợp tác xã/Tổ chức khác vay vốn tại NHCSXH (theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ doanh nghiệp/Hợp tác xã/Tổ chức khác có quy định); Bản gốc/Bản chính/Bản sao có chứng thực Giấy ủy quyền (nếu có); Bản gốc/Bản chính: Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật trong 02 năm liền kế và báo cáo nhanh về tình hình tài chính kể từ đầu năm tài chính đến thời điểm vay vốn. Nếu Doanh nghiệp/Hợp tác xã/Tổ chức khác có thời gian hoạt động dưới 02 năm thì gửi báo cáo tài chính năm đã hoạt động (nếu có) và báo cáo về tình hình tài chính kể từ đầu năm tài chính đến thời điểm vay) tới NHCSXH nơi cho vay. Cán bộ được phân công nhận và kiểm tra; nếu hồ sơ vay vốn đầy đủ theo quy định thì lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ (mẫu số 02/TDTN).

- Đối với mức vay đến 100 triệu đồng trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn của khách hàng; Đối với mức vay trên 100 triệu đồng trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ vay vốn của khách hàng, cán bộ được phân công thực hiện các công việc sau:

+ Kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn: đối với các loại giấy tờ của khách hàng, NHCSXH nơi cho vay yêu cầu khách hàng cung cấp bản chính để kiểm tra đối chiếu. Cán bộ tín dụng kiểm tra, đối chiếu ký xác nhận trên bản sao, trường hợp khách hàng nộp bản sao chứng thực thì không phải kiểm tra đối chiếu với bản chính;

+ Thẩm định phương án vay vốn, trình phê duyệt cho vay: trường hợp hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ, cán bộ thẩm định phương án vay vốn và lập Báo cáo thẩm định (mẫu số 03/TDTN) trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng/Tổ trưởng Kế hoạch - nghiệp vụ kiểm soát, sau đó trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay xem xét phê duyệt. Đồng thời lập Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (mẫu số 04a/TDTN) gửi khách hàng vay vốn. Trường hợp khách hàng không đủ điều kiện phê duyệt cho vay, NHCSXH nơi cho vay lập Thông báo từ chối cho vay (mẫu số 04b/TDTN) gửi khách hàng vay vốn.

- Sau khi có kết quả phê duyệt cho vay, NHCSXH nơi cho vay cùng khách hàng lập Hợp đồng tín dụng (mẫu số 05/TDTN).

- Trường hợp phải thực hiện bảo đảm tiền vay, NHCSXH nơi cho vay và bên thế chấp thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và NHCSXH.

- Kế toán chỉ được phát tiền vay sau khi bên thế chấp đã bàn giao cho NHCSXH nơi cho vay bản gốc: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Hợp đồng thế chấp tài sản đã công chứng hoặc chứng thực; Giấy chứng nhận bảo hiểm tài sản trong trường hợp pháp luật quy định tài sản thế chấp phải mua bảo hiểm (nếu có); giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp để lưu thành túi riêng và làm thủ tục lưu trữ, bảo quản trong kho theo quy định của NHCSXH.